

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	ĐIỂM TBM	Danh hiệu	Mã số 21-22	Ghi chú
01	11B14	B14-01	Võ Phúc Tâm An	03/02/2006	9.10	HSG	C01-02	
02	11B14	B14-02	Nguyễn Thị Thuý Anh	30/10/2006	8.20	HSTT	C04-03	
03	11B14	B14-03	Nguyễn Trần Quốc Anh	05/03/2006	8.20	HSTT	C07-03	
04	11B14	B14-04	Trần Ngọc Tú Anh	24/02/2006	9.20	HSG	C02-04	
05	11B14	B14-05	Trần Ngô Hoàng Bách	14/12/2006	8.50	HSTT	C12-05	
06	11B14	B14-06	Lê Thị Mỹ Duyên	24/12/2006	9.20	HSG	C04-10	
07	11B14	B14-07	Nguyễn Tiến Dũng	04/04/2006	8.20	HSTT	C06-08	
08	11B14	B14-08	Phạm Khánh Đoan	11/08/2006	9.00	HSG	C01-07	
09	11B14	B14-09	Lê Phước Ngân Hạ	12/08/2006	8.70	HSG	C14-11	
10	11B14	B14-10	Nguyễn Gia Hân	10/06/2006	8.20	HSTT	C04-11	
11	11B14	B14-11	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	01/08/2006	8.40	HSTT	C02-14	
12	11B14	B14-12	Nguyễn Thị Thúy Hiền	21/01/2006	8.70	HSG	C13-13	
13	11B14	B14-13	Phạm Minh Hiệp	14/11/2006	8.10	HSTT	C05-08	
14	11B14	B14-14	Nguyễn Mai Hồng Hoa	14/09/2006	8.50	HSG	C14-13	
15	11B14	B14-15	Bùi Xuân Huy	22/09/2006	8.30	HSG	C04-14	
16	11B14	B14-16	Phạm Tấn Huy	11/07/2006	8.50	HSTT	C10-07	
17	11B14	B14-17	Đỗ Trọng Đại Hùng	20/04/2006	8.80	HSG	C11-15	
18	11B14	B14-18	Nguyễn Trần Đình Hưng	25/07/2006	8.40	HSG	C14-14	
19	11B14	B14-19	Lê Ngọc Xuân Hương	09/05/2006	8.70	HSG	C08-20	
20	11B14	B14-20	Trần Dương Tâm Hy	31/05/2006	7.90	HSTT	C13-17	
21	11B14	B14-21	Phạm Minh Kha	15/11/2006	8.10	HSTT	C06-12	
22	11B14	B14-22	Đoàn Lê Nguyên Khang	10/07/2006	8.70	HSG	C04-16	
23	11B14	B14-23	Lục Thị Tuyết Mai	29/04/2006	8.20	HSTT	C06-15	
24	11B14	B14-24	Lê Thị Thảo Mi	03/01/2006	8.50	HSTT	C06-16	
25	11B14	B14-25	Huỳnh Hạo Nam	01/08/2006	8.40	HSG	C04-22	
26	11B14	B14-26	Trần Thị Yến Nhi	26/11/2006	9.10	HSG	C05-22	
27	11B14	B14-27	Võ Thị Bảo Nhi	30/11/2006	8.30	HSTT	C12-22	
28	11B14	B14-28	Hà Thị Quỳnh Như	07/05/2006	8.60	HSG	C07-29	
29	11B14	B14-29	Nguyễn Minh Kim Nương	29/03/2006	8.70	HSTT	C13-29	
30	11B14	B14-30	Âu Dương Gia Phúc	14/09/2006	8.30	HSTT	C01-28	
31	11B14	B14-31	Hoàng Phạm Xuân Phúc	05/05/2006	8.20	HSG	C10-26	
32	11B14	B14-32	Nguyễn Trần Thiên Phước	29/12/2006	8.80	HSG	C08-32	
33	11B14	B14-33	Nguyễn Đức Anh Quân	04/03/2006	8.60	HSG	C06-34	
34	11B14	B14-34	Lê Kiên Quốc	06/04/2006	8.60	HSG	C01-31	
35	11B14	B14-35	Hồng Minh Sang	19/11/2006	8.50	HSG	C05-30	
36	11B14	B14-36	Võ Nguyễn Xuân Thanh	02/07/2006	8.80	HSG	C04-34	
37	11B14	B14-37	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	16/12/2006	8.60	HSTT	C14-37	
38	11B14	B14-38	Nguyễn Quốc Thái	27/07/2006	8.10	HSG	C02-32	
39	11B14	B14-39	Nguyễn Châu Tấn Thịnh	28/06/2006	8.20	HSTT	C02-34	
40	11B14	B14-40	Đinh Thủy Tiên	26/11/2006	8.50	HSG	C09-36	
41	11B14	B14-41	Nguyễn Ngọc Tiền	22/03/2006	8.40	HSTT	C10-38	
42	11B14	B14-42	Đặng Võ Ngọc Trâm	10/01/2006	8.30	HSTT	C04-38	
43	11B14	B14-43	Võ Ngọc Thùy Trâm	11/02/2006	8.20	HSTT	C10-40	
44	11B14	B14-44	Trần Lê Nhật Vy	17/12/2006	8.50	HSTT	C07-44	
45	11B14	B14-45						
46	11B14	B14-46						
47	11B14	B14-47						
48	11B14	B14-48						
49	11B14	B14-49						
50	11B14	B14-50						